

Số: 234/TB-THADS

Bắc Ninh, ngày 30 tháng 01 năm 2026

THÔNG BÁO
Về việc lựa chọn tổ chức thẩm định giá tài sản

Căn cứ điểm a khoản 2 Điều 98 Luật thi hành án dân sự năm 2008 được sửa đổi, bổ sung năm 2014 và năm 2022;

Căn cứ Bản án dân sự sơ thẩm số 51/2024/DS-ST ngày 05/7/2024 của Tòa án nhân dân huyện Hiệp Hoà, tỉnh Bắc Giang (Nay là TAND khu vực 2, tỉnh Bắc Ninh); Bản án dân sự sơ thẩm số 125/2024/DS-ST ngày 06/11/2024 của Tòa án nhân dân huyện Hiệp Hoà (Nay là TAND khu vực 2, tỉnh Bắc Ninh) và Bản án dân sự phúc thẩm số 54/2025/DS-PT ngày 11/4/2025 của Tòa án nhân dân tỉnh Bắc Giang (Nay là TAND tỉnh Bắc Ninh); Bản án dân sự sơ thẩm số 50/2025/DSST ngày 30/5/2025 của Tòa án nhân dân huyện Hiệp Hoà, tỉnh Bắc Giang (Nay là TAND khu vực 2, tỉnh Bắc Ninh);

Căn cứ Quyết định thi hành án theo yêu cầu số 10/QĐ-CCTHADS ngày 10/10/2024; Quyết định thi hành án chủ động số 103/QĐ-CCTHADS ngày 09/12/2024; Quyết định thi hành án theo yêu cầu số 139/QĐ-CCTHADS ngày 20/5/2025 của Chi cục trưởng Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hiệp Hoà, tỉnh Bắc Giang (Nay là Thi hành án dân sự tỉnh Bắc Ninh) và Quyết định thi hành án chủ động số 218/QĐ-THADS ngày 17/7/2025; Quyết định thi hành án chủ động số 1193/QĐ-THADS ngày 03/10/2025 của Thi hành án dân sự tỉnh Bắc Ninh;

Căn cứ Quyết định về việc cưỡng chế kê biên quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền trên đất số 44/QĐ-THADS ngày 18/6/2025 của Chấp hành viên Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hiệp Hoà, tỉnh Bắc Giang (Nay là Thi hành án dân sự tỉnh Bắc Ninh);

Căn cứ Quyết định về việc sửa đổi, bổ sung quyết định về thi hành án số 09/QĐ-THADS ngày 12/01/2026 của Chấp hành viên Thi hành án dân sự tỉnh Bắc Ninh - Phòng Thi hành án dân sự khu vực 2.

Căn cứ Biên bản kê biên tài sản ngày 28/01/2026 của Chấp hành viên Thi hành án dân sự tỉnh Bắc Ninh - Phòng Thi hành án dân sự khu vực 2.

Do các bên đương sự không thỏa thuận được về giá tài sản kê biên và tổ chức thẩm định giá theo quy định.

Chấp hành viên Thi hành án dân sự tỉnh Bắc Ninh - Phòng Thi hành án dân sự khu vực 2 cần lựa chọn tổ chức thẩm định giá để ký hợp đồng dịch vụ thẩm định giá các tài sản đã kê biên của ông Lê Văn Trường, sinh năm 1977 và bà Nguyễn Thị Thủy, sinh năm 1978, HKTT: Tổ dân phố Đông Ngàn, thị trấn Thắng, huyện Hiệp Hoà, tỉnh Bắc Giang (nay là thôn Đông Ngàn, xã Hiệp Hoà, tỉnh Bắc Ninh); Chỗ ở hiện nay: Thôn Văn Tự, xã Hiệp Hoà, tỉnh Bắc Ninh để đảm bảo việc thi hành án, như sau:

1. Người có tài sản thẩm định giá:

Thi hành án dân sự tỉnh Bắc Ninh – Phòng Thi hành án dân sự khu vực 2

Địa chỉ: Số 02, đường Dương Quốc Cơ, phường Việt Yên, tỉnh Bắc Ninh

2. Tên tài sản thẩm định giá:



* Quyền sử dụng đất diện tích 521,2 m² (trong đó có 360 m² đất ở tại đô thị và 161,2 m² đất trồng cây lâu năm. Thời hạn sử dụng: Đất ở tại đô thị: Lâu dài, đất trồng cây lâu năm: 15/10/2043), tại thửa đất số 194, tờ bản đồ số 17, địa chỉ thửa đất: Tổ dân phố Văn Tự, thị trấn Thắng, huyện Hiệp Hòa, tỉnh Bắc Giang (Nay là thôn Văn Tự, xã Hiệp Hòa, tỉnh Bắc Ninh) đã được UBND huyện Hiệp Hòa cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số CX738457, cấp ngày 30/7/2020, cấp cho ông Lê Văn Trường, sinh năm 1977, bà Nguyễn Thị Thủy, sinh năm 1978, địa chỉ thường trú: Tổ dân phố Đông Ngàn, thị trấn Thắng, huyện Hiệp Hòa, tỉnh Bắc Giang (Nay là thôn Đông Ngàn, xã Hiệp Hòa, tỉnh Bắc Ninh).

* Tài sản gắn liền trên đất kê biên gồm:

- 01 (Một) ngôi nhà ở 02 tầng phía sau thửa đất, nhà xây dựng năm 2023 có diện tích 249,4 m²/2 tầng, trần nhà đổ bê tông cốt thép, tường xây chịu lực, công trình khép kín có hệ thống điện nước đầy đủ, cửa chính, cửa các phòng làm bằng gỗ, cửa sổ làm bằng nhôm kính, nền lát gạch men, bậc cầu thang làm bằng gỗ (cầu thang không có tay vịn), bên trên trần tầng hai có mái chống nóng khung sắt lợp tôn.

+ Tầng một ngôi nhà có 01 phòng khách và 02 phòng ngủ khép kín.

+ Tầng hai ngôi nhà có 03 phòng ngủ, 01 phòng vệ sinh và 01 ban công.

(Trong đó có một phần diện tích ngôi nhà 86,4 m²/2 tầng của ông Trường, bà Thủy này xây dựng trên thửa đất số 113, tờ bản đồ số 54 của ông Lê Văn Kỳ, bà Nguyễn Thị Thanh. Phần diện tích ngôi nhà 02 tầng của ông Trường, bà Thủy xây dựng trên phần đất của ông Kỳ, bà Thanh bên trong tầng 1 là một phần phòng khách, một phần cầu thang, còn tầng 2 là một phần cầu thang và một phần của hai phòng ngủ).

- Công trình phụ nhà bếp, nhà tắm phía sau ngôi nhà 02 tầng có diện tích 37,2 m², tường xây 110, nền lát gạch men, cửa đi, cửa sổ làm bằng nhôm kính, mái khung sắt lợp tôn.

(Trong đó có một phần diện tích công trình phụ nhà bếp 15,8 m² của ông Trường, bà Thủy xây dựng trên thửa đất số 113, tờ bản đồ số 54 của ông Lê Văn Kỳ, bà Nguyễn Thị Thanh).

- Mái hiên trước ngôi nhà ở 02 tầng phía sau thửa đất có diện tích 112,7 m², nền lát gạch đỏ, cột thép tròn mái khung sắt lợp tôn.

(Trong đó có một phần diện tích mái hiên 36,8 m² của ông Trường, bà Thủy xây dựng trên thửa đất số 113, tờ bản đồ số 54 của ông Lê Văn Kỳ, bà Nguyễn Thị Thanh).

- 01 (Một) nhà ở 04 gian có diện tích 66 m², tường xây 110, cửa đi, cửa sổ làm bằng gỗ, ô thoáng nhôm kính, nền nhà lát gạch men, hiên nhà lát gạch đỏ, mái khung gỗ lợp ngói mũi.

- 01 (Một) mái hiên trước nhà 04 gian có diện tích 41,1 m², cột thép tròn mái khung sắt lợp tôn.

(Trong đó có một phần diện tích 26,7 m² mái hiên này của ông Trường, bà Thủy xây dựng trên thửa đất số 113, tờ bản đồ số 54 của ông Lê Văn Kỳ, bà Nguyễn Thị Thanh).

- 01 (Một) ngôi nhà ở 02 tầng phía giáp đường giao thông nhà xây dựng năm 2005 có diện tích 90 m²/2 tầng, tầng 01 là phòng khách, tầng 02 có hai phòng ngủ, trần nhà đổ bê tông cốt thép, tường xây 220, cửa đi, cửa sổ làm bằng gỗ, nền lát gạch men, mái chống nóng khung sắt lợp tôn, cầu thang ốp đá, bậc cầu thang từ tầng 02 lên tầng 03 làm bằng bê tông, tay vịn cầu thang bằng gỗ (không có công trình khép kín).

- Mái hiên trước ngôi nhà 02 tầng giáp đường giao thông có diện tích 25 m², mái khung sắt lợp tôn.

- Cổng đi gồm 02 trụ 45 x 45 cm, 02 cánh cổng sắt hộp diện tích 11 m².
 - 01 đoạn tường bao phía giáp đường giao thông cao 40cm, tường xây 220 bên trên bản sen hoa sắt hộp diện tích 22 m².
 - Sân bê tông, sân gạch đỏ phía cổng vào có diện tích 108,6 m².
 - Một phần công trình phụ chăn nuôi phía giáp thửa đất anh Lê Văn Tâm, chị Nguyễn Thị Luyến, nhà làm bằng khung gỗ mái lợp ngói, tường xây 110 đã cũ có diện tích 7,6 m² (Tài sản này là của anh Lê Văn Tâm, chị Nguyễn Thị Luyến xây dựng trên phần đất của ông Trường, bà Thủy).
 - Sân gạch đỏ, sân bê tông phía tiếp giáp thửa đất anh Tâm, chị Luyến có diện tích 54,1 m² (Tài sản này là của anh Lê Văn Tâm, chị Nguyễn Thị Luyến xây dựng trên phần đất của ông Trường, bà Thủy).
 - 01 cây vú sữa có đường kính 4 – 5 cm (cây trồng này là của anh Lê Văn Tâm, chị Nguyễn Thị Luyến trồng trên phần đất của ông Trường, bà Thủy).
- Vậy thông báo để các tổ chức thẩm định giá trên địa bàn tỉnh Bắc Ninh được biết đăng ký tham gia thẩm định giá tài sản kê biên để thi hành án theo quy định của pháp luật.

3. Tiêu chí lựa chọn tổ chức thẩm định giá:

- Là tổ chức thẩm định giá được Bộ Tài chính cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh dịch vụ thẩm định giá (kèm theo Thông báo danh sách doanh nghiệp thẩm định giá đủ điều kiện kinh doanh dịch vụ thẩm định giá, thẩm định viên về giá mới nhất của bộ Tài chính đối với Công ty).
- Cung cấp danh sách hợp đồng thẩm định giá đã thực hiện đối với tài sản cùng loại trong 12 tháng gần nhất (gồm các thông tin: Tên, loại tài sản; tên cơ quan THA/CHV; số - ngày tháng năm của Hợp đồng; Số - ngày tháng năm của Chứng thư).
- Phí dịch vụ thẩm định giá trọn gói (kèm theo thông tin công khai biểu phí dịch vụ của đơn vị).
- Thời gian thực hiện, ban hành chứng thư thẩm định giá (là khoảng thời gian từ khi ký Hợp đồng dịch vụ đến khi ban hành chứng thư – không được ràng buộc thêm điều kiện nào khác).

4. Hồ sơ đăng ký bao gồm:

- Văn bản đăng ký tham gia cung cấp dịch vụ thẩm định giá; Hồ sơ năng lực (Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp, giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh dịch vụ thẩm định giá; dịch vụ công ty cung cấp; mô hình, quy trình thực hiện; nhân sự, giấy tờ pháp lý; dự án tiêu biểu...) và các tài liệu khác có liên quan.
- Tổ chức thẩm định giá cung cấp bản chính hoặc sao y bản chính các giấy tờ, tài liệu do tổ chức mình ban hành. Cơ quan Thi hành án không hoàn trả hồ sơ đối với tổ chức thẩm định giá không được lựa chọn.

Thời gian nộp hồ sơ:

Thời gian nộp hồ sơ: Từ ngày 02/02/2026 đến 15 giờ 30 phút, ngày 04/02/2026.

Hình thức nộp hồ sơ:

Nộp trực tiếp trong giờ hành chính tại bộ phận tiếp nhận hồ sơ (Văn thư) của Phòng Thi hành án dân sự khu vực 2, tỉnh Bắc Ninh.

Địa điểm nộp hồ sơ: Phòng Thi hành án dân sự khu vực 2, tỉnh Bắc Ninh, địa chỉ: Số 02, đường Dương Quốc Cơ, phường Việt Yên, tỉnh Bắc Ninh (Điện thoại liên hệ CHV: 0984826145)/.



Thi hành án dân sự tỉnh Bắc Ninh – Phòng Thi hành án dân sự khu vực 2 thông báo để các tổ chức thẩm định giá tài sản đáp ứng đủ yêu cầu được biết và nộp hồ sơ đăng ký theo quy định./.

Nơi nhận:

- Trang thông tin điện tử THADS tỉnh Bắc Ninh;
- Cổng thông tin điện tử của Cục QLTHADS;
- Đương sự;
- VKSND khu vực 2- Bắc Ninh;
- Lưu: VT, HSTHA.



CHẤP HÀNH VIÊN

Nguyễn Văn Khởi